TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/DS-ST
Ngày 19-7-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Đặng Ngọc Thương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Đặng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* NH… AC; địa chỉ:…, phường .., Quận …, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị L.T. B.Đ – là đại diện theo ủy theo Quyết định về việc ban hành Quy chế ủy quyền ký kết, thực hiện các hợp đồng dân sự, thương mại và tham gia tố tụng trước pháp luật của NH… AC.

- *Bị đơn:* Anh M.V. T.. – sinh năm 1967; trú tại … , phường .., thành phố Vũng Tàu, TỈNH Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2016 và quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày:

Ngày 19 tháng 12 năm 2012, NH…AC cấp tín dụng cho anh M.V.T theo hợp đồng tín dụng trả góp số LHP/01.191212/UIL, chi tiết như sau: số tiền vay là 80.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày bên vay được nhận tiền, mục

đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn 12,36%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu), lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, số tiền phạt của một kỳ trễ hạn là 200.000 đồng/kỳ trễ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T.. vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 02-11-2015 NH.. AC đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với khoản nợ vay của khách hàng T đồng thời ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn nên tính đến ngày 19-7-2017, anh T còn nợ gốc 11.053.296 đồng, nợ trong hạn 2.801.600 đồng, quá hạn 3.392.699 đồng, tổng số tiền 17.247.595 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đ yêu cầu: Buộc anh M.V.T. phải trả cho NH..AC tổng số tiền nợ là 17.247.595 đồng, tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử cho đến khi anh T thanh toán hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Từ khi Toà án thụ lý vụ án, đã nhiều lần triệu tập anh M.V.T đến Toà giải quyết về số nợ NH…AC yêu cầu anh phải trả nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên không xác định rõ yêu cầu.

- Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: quá trình thụ lý, xác minh Thẩm phán và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật Bị đơn không tuân theo quy định của pháp luật.

+ Tại phiên xét xử: Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

+ Về nội dung: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn đưa ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: NH…AC khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh M.V.T trả tiền nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, anh T đang sinh sống tại thành phố Vũng Tàu, theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Anh M. V.. T. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Trông.

[2] Về nội dung: Tại hợp đồng tín dụng trả góp (cho vay tiêu dùng tín chấp – VND) số LHP/01.191212/UIL ngày 19-12-2012 thì anh M.V.T có vay của NH…AC số tiền vay 80.000.000 đồng, anh T nhận tiền vay ngay sau khi ký hợp đồng bằng cách chuyển toàn bộ số tiền vay vào tài khoản tiền gửi tại AC theo số tài

khoản 107250959 mang tên M. V.T... Cho thấy, việc vay tiền giữa hai bên là có thật.

[2.1] Thực hiện hợp đồng: theo NH…AC xác nhận anh T trả nợ gốc và nợ lãi đến ngày 15-7-2015 thì ngưng trả nợ nên NH thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với khoản nợ vay của khách hàng M. V.T. đồng thời chuyển toàn bộ số nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tại phiên tòa hôm nay NH…AC yêu cầu anh T phải trả tổng số tiền 17.247.595 đồng. Trong đó; nợ gốc: 11.053.296 đồng cùng tiền lãi tính từ ngày 01-12-2015 đến ngày 19-7-2017 là 6.194.299 đồng.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: tại điều 2, 4 của hợp đồng tín dụng trả góp hai bên thỏa thuận thời hạn vay 36 tháng, nợ gốc, lãi được trả dần theo tháng nhưng anh T chỉ trả nợ đến ngày 15-7-2015 ngưng trả đến nay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên NH…AC yêu cầu anh T phải trả tổng số tiền 17.247.595 đồng là có cơ sở chấp nhận.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh M.V.T. phải nộp 862.380 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng ; Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH…AC đối với anh M. V. T...

Buộc anh M .V.. T phải trả cho NH…AC tổng số tiền 17.247.595 (Mười bảy triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm chín mươi lăm)đồng; trong đó: nợ gốc: 11.053.296(Mười một triệu không trăm năm mươi ba ngàn hai trăm chín mươi sáu) đồng, nợ trong hạn 2.801.600 (Hai triệu tám trăm lẻ một ngàn sáu trăm)đồng, quá hạn 3.392.699(Ba triệu ba trăm chín mươi hai ngàn sáu trăm chín mươi chín) đồng, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trả góp (cho vay tiêu dùng tín chấp – VND) số 191212/UIL ngày 19-12-2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh M. V.T. phải nộp 862.380 (Tám trăm sáu mươi hai ngàn ba trăm tám mươi ngàn)đồng.

- Hoàn số tiền: 414.027(Bốn trăm mười bốn ngàn không trăm hai mươi bảy) đồng cho NH…AC theo Biên lai thu tạm ứng số 05930 ngày 05-4-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT ;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thị Thanh Trúc